CÔNG TY TNHH THƯƠNG BINH - CỘNG ĐỒNG MIỀN NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG BINH - CỘNG ĐỒNG MIỀN NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 1602101286

3. Ngày thành lập: 21/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ấp Hòa Thới, Xã Định Thành, Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Điện thoại: *0949955053* Fax:

Email: *nguyenhuykhanhag4@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	*0128*
2.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	*0210*
3.	Khai thác gỗ	*0220*
4.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	*0240*
5.	Nuôi trồng thuỷ sản nội địa	*0322*
6.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	*0810*
7.	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản	*1020*
8.	Chế biến và bảo quản rau quả	*1030*
9.	Xay xát và sản xuất bột thô	*1061*
10.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	*1104*
11.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	*1610*
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	*1621*
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	*1622*
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	*1629*
15.	Thu gom rác thải không độc hại	*3811*
16.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	*3821*
17.	Tái chế phế liệu	*3830*
18.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
19.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*
20.	Xây dựng công trình đường bộ	*4212*
21.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	*4222*
22.	Xây dựng công trình công ích khác	*4229*

23.	Xây dựng công trình thủy	*4291*
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4299*
25.	Phá dỡ	*4311*
26.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312(Chính)*
27.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	*4322*
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	*4329*
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
31.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	*4620*
32.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*
33.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
34.	Bán buôn đồ uống	*4633*
35.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	*4641*
36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	*4649*
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	*4653*
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	*4659*
39.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4711*
40.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	*4719*
41.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	*4721*
42.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4722*
43.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	*4723*
44.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	*4763*
45.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	*4764*
46.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	*4771*
47.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4772*
48.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	*4791*
49.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	*5022*
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	*5229*
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
52.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	*6622*
53.	Hoạt động hỗ trợ khác cho bảo hiểm và bảo hiểm xã hội	*6629*
54.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	*7810*
55.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	*7830*
56.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*

57.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	*8710*
58.	Hoạt động chăm sóc sức khoẻ người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc	*8730*
59.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật	*8810*
60.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác	*8890*
61.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	*8559*
62.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	*8560*
63.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	*9700*

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ TRỌNG BẰNG	19, Tổ 48, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.007.000.000	53,000	010538772	
2	NGUYỄN HUY KHÁNH	Ấp 4, Xã Vĩnh Lộc, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	380.000.000	20,000	351587822	
3	BÙI THỊ TÂM	D203 Mỹ Phước-H6-1 KP4, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	19.000.000	1,000	038174004618	
4	TRỊNH THỊ VÂN ANH	G14 Đường B1, KP2A, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	19.000.000	1,000	037173000399	
5	NGUYỄN THỊ KIM ĐÔNG	Ấp Long Quới I, Xã Long Điền B, Huyện Chợ Mới, Tỉnh An Giang, Việt Nam	190.000.000	10,000	350178069	
6	NGUYỄN VĂN QUÍT	Ấp Thanh Niên, Thị Trấn Phú Hoà, Huyện Thoại Sơn, Tỉnh An Giang, Việt Nam	38.000.000	2,000	350633859	
7	HỨA QUANG HỒ	Khóm 2, Phường 4, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	38.000.000	2,000	340006251	

8	NGUYỄN THỊ BÍCH	Số 1146B/58 Võ Văn Hoài, Phường Bình Khánh, Thành phố Long Xuyên , Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	352330910	
9	TÔ HÁ	Ấp Thượng 2, Thị trấn Thường Thới Tiền, Huyện Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	19.000.000	1,000	342017973	
10	LÂM VĂN NA	Ấp 4, Xã Vĩnh Lộc, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	350229865	
11	HUỲNH TRUNG DŨNG	Ấp 2, Xã Vĩnh Lộc, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	350813087	
12	NGUYỄN VĂN THÔI	Ấp 1, Xã Nhơn Hội, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	351175398	
13	ĐẶNG VĂN NHƠN	Ấp Bắc Đai, Xã Nhơn Hội, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	351289744	
14	LÝ THỤY CÔNG	Ấp Tắc Trúc, Xã Nhơn Hội, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	352565356	
15	DƯƠNG THẦN NÔNG	Ấp Tắc Trúc, Xã Nhơn Hội, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	351289887	
16	ĐINH VĂN HÀI	Ấp An Hưng, Thị Trấn An Phú, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	350261265	
17	LÝ VĂN CÂY	Ấp An Hưng, Thị Trấn An Phú, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	350704764	
18	NGUYỄN VĂN TẠO	Ấp Vĩnh Phước, Xã Vĩnh Lộc, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam	19.000.000	1,000	350229833	

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: NGUYỄN HUY KHÁNH Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Tổng giám đốc*
Sinh ngày: *19/05/1953* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
Số giấy chứng thực cá nhân: *351587822*
Ngày cấp: *04/03/2008* Nơi cấp: *Công An Tỉnh An Giang*
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 09, ấp Vĩnh Hưng, Xã Vĩnh Lộc, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam*
Chỗ ở hiện tại: *Tổ 09, ấp Vĩnh Hưng, Xã Vĩnh Lộc, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh An Giang